

Bản án số: 48/2023/HS-PT  
Ngày 08 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Thanh Dũng

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Nhật Bình

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Đám - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai (trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số 851/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Trần Thị H; Do có kháng cáo bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 480/2022/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo: Trần Thị H;** Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1959 tại Hưng Yên; Hộ khẩu thường trú: nhà không số, khu phố T, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Tổ 5, KP6, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Công H (chết) và bà Lê Thị S; Chồng: Lê Văn S, có 02 người con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tuyên phạt 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 02 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2015. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/8/2017; bị bắt, tạm giam từ ngày 16/6/2021. (có mặt)

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Ngọc Tr – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- **Bị hại:** Bà Trần Thị Q, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Tổ 5, khu phố 6, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị D, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố 6, phường L, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

*(Trong vụ án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2019, Trần Thị H thuê phòng trọ số 4, địa chỉ nhà Tổ 5, KP6, phường L, thành phố Th để ở. Do hàng ngày H hay đến cửa hàng tạp hóa của bà Trần Thị Q (ở gần nhà trọ của H) để mua đồ nên có quen biết nhau.

Khoảng 21 giờ ngày 19/01/2020, vợ chồng bà Trần Thị Q và ông Trần Đình B đang ở nhà, địa chỉ số 18/29 Tổ 5, KP6, phường L, thành phố Th, thì H đến nhà chơi, qua nói chuyện H biết vợ chồng bà Q đang muốn tìm việc làm cho con gái tên Trần Thị D. Do vậy, H đã nảy ý định chiếm đoạt tài sản của bà Q. H tự giới thiệu có mối quan hệ quen biết với ông H là Phó Tổng Giám đốc Công ty T, có khả năng xin cho cháu D và ông B vào làm việc tại Cảng C. Do tin tưởng H nên bà Q nhờ H xin việc giúp. Trong thời gian từ ngày 20/01/2020 đến tháng 01/2021, H đã có hành vi gian dối, mua sim điện thoại (sim rác) có số 0962193342, mạo danh là Th làm ở Tổng Công ty T; số 0901266274 mạo danh là Th1, làm ở Phòng tổ chức của Cảng C; số 0792036430 mạo danh bác H, Phó Tổng Giám đốc Công ty T, nhiều lần nhắn tin vào số điện thoại 0935211935 của Trần Thị D, nói về việc sắp được vào làm việc và yêu cầu đưa tiền cho H để làm các thủ tục xin cho D và ông B vào làm và xin cấp nhà ở. Do tin tưởng H nên bà Q đã nhiều lần đưa tiền cho H, với tổng số tiền là 966.793.000 đồng (chín trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi ba ngàn đồng).

Đến ngày 01/3/2021, do nghi ngờ Trần Thị H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên bà Q đã làm đơn tố cáo Trần Thị H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th và Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 16/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Lệnh bắt tạm giam đối với Trần Thị H. Tại Cơ quan điều tra, H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 480/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Thị H 13 (mười ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Hình phạt 13

năm tù cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nặng; ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 100.000.000 đồng để từ đó giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị H nằm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Thị H biết vợ chồng bà Trần Thị Q, ông Trần Đình B có nhu cầu xin việc cho con là Trần Thị D, từ đó nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà Q, ông B. Bị cáo đưa ra thông tin có quen biết với Phó Tổng Giám đốc Công ty T, có khả năng xin cho cháu D và ông B vào làm việc tại Công C. Sau đó, bị cáo mua sim rác mạo danh người của Công C, Công ty T liên hệ với cháu D thông báo sắp được nhận vào làm. Tin tưởng các thông tin mà bị cáo đưa ra, bà Q, ông B nhiều lần đưa tiền cho bị cáo, tổng cộng 966.793.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên, bị cáo sử dụng hết vào việc cá nhân.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tình chất hành vi của bị cáo, xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, xử phạt bị cáo 13 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình Chứng từ giao dịch số 0710225071083371 ngày 07/10/2022 của Ngân hàng N chi nhánh B thể hiện đã tác động gia đình bồi thường cho phía bị hại 100.000.000 đồng; cho thấy bị cáo cũng đã có sự ăn năn, hối cải, ý thức về việc khắc phục hậu quả đã gây ra. Vì vậy, Hội đồng

xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 480/2022/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Thị H 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Thị Thanh Thúy**

**Phan Nhựt Bình**

**Hoàng Thanh Dũng**